

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ CỦA QUỸ ĐẦU TƯ DOANH NGHIỆP HÀNG ĐẦU VIỆT NAM (VF4)

Quý IV năm 2011

- Tên công ty quản lý quỹ : Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Việt Nam
- Tên ngân hàng giám sát : Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam)
- Tên Quỹ : Quỹ đầu tư Doanh Nghiệp Hàng Đầu Việt Nam - VF4
- Ngày lập báo cáo : 13/01/2012

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu		Năm báo cáo năm 2011		Năm trước năm báo cáo	
		KỲ BÁO CÁO Quý IV/2011	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ báo cáo	Số phát sinh kỳ này năm trước	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này năm trước
A		1	2	3	4
A. XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ ĐÃ THỰC HIỆN					
I	Thu nhập từ hoạt động đầu tư	(54.803.605.229)	(86.028.118.260)	5.563.877.475	58.301.774.394
1	Cổ tức được nhận	5.009.821.500	24.157.063.800	6.687.225.300	21.587.151.300
2	Lãi tiền gửi	807.180.842	4.949.919.805	573.016.050	2.037.774.396
3	Thu nhập bán chứng khoán	(60.620.607.571)	(115.135.101.865)	(3.096.179.075)	33.277.033.498
	Lãi (lỗ) do bán cổ phiếu	(60.620.607.571)	(115.135.101.865)	(3.096.179.075)	33.277.033.498
4	Thu nhập khác	-	-	1.399.815.200	1.399.815.200
II	Chi phí	2.415.237.457	12.758.943.809	4.315.928.368	20.070.139.420
1	Phí quản lý Quỹ	1.806.652.617	10.044.746.193	3.628.630.375	16.747.449.240
2	Phí lưu ký, giám sát	132.749.887	579.428.126	148.773.845	678.503.523
3	Chi phí họp, đại hội	(91.335.706)	464.840.371	204.510.497	765.416.750
4	Chi phí công tác, đi lại của BDD	40.902.310	289.536.891	18.310.147	191.345.269
5	Chi phí kiểm toán	58.972.377	260.116.670	68.001.997	248.844.750
6	Phí và chi phí khác	467.295.972	1.120.275.558	247.701.507	1.438.579.888
	Phí ngân hàng	67.387.071	81.964.352	4.895.000	29.610.230
	Thù lao Ban đại diện	78.000.000	312.000.000	78.000.000	312.000.000
	Phí môi giới bán CK	249.834.461	504.809.524	100.454.851	828.327.921
	Phí quản lý niêm yết cho SGDHCM	-	28.064.600	-	25.376.400
	Chi phí tư vấn luật	-	19.343.940	-	-
	Phí báo giá chứng khoán	37.500.000	37.500.000	39.583.332	86.979.167
	Chi phí khác (in ấn, gửi thư ...)	34.574.440	136.593.142	24.768.324	156.286.170
III	Kết quả hoạt động ròng đã thực hiện được phân phối trong kỳ	(57.218.842.686)	(98.787.062.069)	1.247.949.107	38.231.634.974
B. XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ CHƯA THỰC HIỆN					
I	Thu nhập	44.610.178.369	72.048.880.937	55.617.797.502	58.010.598.623
	Thu nhập đánh giá lại các khoản đầu tư chứng khoán	44.610.178.369	72.048.880.937	55.617.797.502	58.010.598.623
II	Chi phí	91.233.995.423	268.507.847.217	62.480.104.897	219.443.474.384
	Lỗ do đánh giá lại các khoản đầu tư chứng khoán	91.233.995.423	268.507.847.217	62.480.104.897	219.443.474.384
III	Kết quả hoạt động ròng chưa thực hiện cuối kỳ	(46.623.817.054)	(196.458.966.280)	(6.862.307.395)	(161.432.875.761)

NGÂN HÀNG GIÁM SÁT



Phan Minh Văn

Giám Đốc Dịch Vụ Lưu Ký,

Thanh Toán và Bù Trừ Chứng Khoán

Người lập biểu

N.T.TUỆ MINH

CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Giám đốc tài chính

N.M.ĐĂNG KHÁNH



TRẦN THANH TÂN
TỔNG GIÁM ĐỐC

Phụ lục 14. Mẫu báo cáo tài sản của Quỹ
(Ban hành kèm theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty Quản lý Quỹ)

BÁO CÁO TÀI SẢN
CỦA QUỸ ĐẦU TƯ DOANH NGHIỆP HÀNG ĐẦU VIỆT NAM - VF4
Quý IV năm 2011

- 1 Tên công ty quản lý quỹ : Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Việt Nam
2 Tên ngân hàng giám sát : Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam)
3 Tên Quỹ : Quỹ đầu tư Doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam - VF4
4 Ngày lập báo cáo : 13/01/2012

Đơn vị tính: VNĐ

STT	TÀI SẢN	KỲ BÁO CÁO Quý IV/2011	KỲ TRƯỚC Quý III/2011	Chênh lệch kỳ báo cáo so với kỳ trước
I. 1	Tiền	35.086.811.122	26.097.812.525	8.988.998.597
1.1	Tiền gửi không kỳ hạn	1.086.811.122	6.097.812.525	(5.011.001.403)
1.2	Tiền gửi có kỳ hạn	34.000.000.000	20.000.000.000	14.000.000.000
I. 2	Các khoản đầu tư	403.586.076.400	518.834.272.600	(115.248.196.200)
2.1	Cổ phiếu	403.586.076.400	518.834.272.600	(115.248.196.200)
2.1.1	CP niêm yết	399.641.497.200	496.183.208.400	(96.541.711.200)
2.1.2	CP chưa niêm yết	3.944.579.200	22.651.064.200	(18.706.485.000)
I. 3	Cổ tức được nhận	1.558.861.500	4.467.403.000	(2.908.541.500)
I. 4	Lãi được nhận	532.055.555	122.499.999	409.555.556
4.1	Lãi tiền gửi Ngân hàng	532.055.555	122.499.999	409.555.556
I. 5	Tiền bán chứng khoán chờ thu	5.077.012.500	3.032.655.000	2.044.357.500
I. 6	TỔNG TÀI SẢN	445.840.817.077	552.554.643.124	(106.713.826.047)
STT	NỢ	Quý IV/2011	Quý III/2011	Chênh lệch kỳ báo cáo so với kỳ trước
II. 1	Tiền phải thanh toán GD chứng khoán	26.969.514	2.564.322.030	(2.537.352.516)
1.1	Phải trả GDCK niêm yết	-	2.430.200.000	(2.430.200.000)
1.2	Phí môi giới GDCK	26.969.514	134.122.030	(107.152.516)
II. 2	Các khoản phải trả khác	1.434.680.332	1.768.494.123	(333.813.791)
2.1	Phí quản lý phải trả	556.207.226	686.181.900	(129.974.674)
2.2	Phí lưu ký, giám sát phải trả	30.405.995	37.511.277	(7.105.282)
2.3	Phải trả thù lao cho Ban đại diện Quỹ	48.000.000	42.000.000	6.000.000
2.4	Phí kiểm toán	91.438.875	176.917.123	(85.478.248)
2.5	Phải trả cổ tức cho nhà đầu tư CLK	83.000.000	82.270.000	730.000
2.6	Trích trước chi phí đại hội	625.628.236	742.843.823	(117.215.587)
II.3	TỔNG NỢ	1.461.649.846	4.332.816.153	(2.871.166.307)
STT	CÁC CHỈ TIÊU KHÁC	Quý IV/2011	Quý III/2011	Chênh lệch kỳ báo cáo so với kỳ trước
III. 1	Tài sản ròng của Quỹ (I.6-II.3)	444.379.167.231	548.221.826.971	(103.842.659.740)
III. 2	Tỷ lệ Tổng nợ/ Tài sản ròng của Quỹ	0,3%	0,8%	-0,5%
III. 3	Tổng số đơn vị quỹ, chứng chỉ quỹ	80.646.000	80.646.000	-
III. 4	Giá trị tài sản ròng NAV của một đơn vị quỹ	5.510	6.798	(1.288)

NGÂN HÀNG GIÁM SÁT



Phan Minh Văn

Giám Đốc Dịch Vụ Lưu Ký,
Thanh Toán và Bù Trừ Chứng Khoán

Người lập biểu

N.T.TUỆ MINH

CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Giám đốc tài chính

N.M.ĐĂNG KHÁNH



Tổng Giám đốc

TRẦN THANH TÂN
TỔNG GIÁM ĐỐC

Phụ lục 15. Mẫu báo cáo thay đổi giá trị tài sản ròng của Quỹ
(Ban hành kèm theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty Quản lý Quỹ)

BÁO CÁO THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ ĐẦU TƯ DOANH NGHIỆP HÀNG ĐẦU VIỆT NAM - VF4 Quý IV năm 2011

- 1 Tên công ty quản lý quỹ : Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Việt Nam
2 Tên ngân hàng giám sát : Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam)
3 Tên Quỹ : Quỹ đầu tư Doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam - VF4
4 Ngày lập báo cáo : 13/01/2012

STT	CHỈ TIÊU	KỲ BÁO CÁO Quý IV/2011	KỲ TRƯỚC Quý III/2011
I	Giá trị tài sản ròng đầu kỳ	548.221.826.971	543.111.379.330
II	Thay đổi trong giá trị tài sản ròng của Quỹ trong kỳ	(103.842.659.740)	5.110.447.641
	Trong đó :		
1	Thay đổi của giá trị Tài sản ròng của Quỹ do các hoạt động đầu tư của Quỹ trong kỳ	(103.842.659.740)	5.110.447.641
2	Thay đổi của giá trị tài sản ròng của Quỹ do việc phân phối thu nhập của Quỹ đối với các nhà Đầu tư		
III	Giá trị tài sản ròng cuối kỳ	444.379.167.231	548.221.826.971
IV	Giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ	5.510	6.798

NGÂN HÀNG GIÁM SÁT



Phan Minh Văn
Giám Đốc Dịch Vụ Lưu Ký,
Thanh Toán và Bù Trừ Chứng Khoán

Người lập biểu

N.T.TUỆ MINH

CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Giám đốc tài chính

N.M.ĐĂNG KHÁNH

Tổng Giám đốc



TRẦN THANH TÂN
TỔNG GIÁM ĐỐC